

## Cố vấn học tập trong các trường đại học

Trần Thị Minh Đức\*, Kiều Anh Tuấn

*Trung tâm Nghiên cứu về Phụ nữ, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 10 tháng 02 năm 2012

**Tóm tắt:** Kết quả bài viết này là một phần trong đề tài nghiên cứu của chúng tôi. Đề tài do GS.TS. Trần Thị Minh Đức chủ trì với sự hỗ trợ về kinh phí của Đại học Quốc gia Hà Nội. Mục đích của nghiên cứu nhằm tìm hiểu thực trạng hoạt động của Cố vấn học tập trong các trường đại học hiện nay. Nghiên cứu được tiến hành trên 1564 sinh viên của 17 trường đại học trong cả nước và 244 giảng viên đang là Cố vấn học tập tại các trường đại học trên. Trong khuôn khổ bài báo này, chúng tôi tập trung vào hai nội dung chủ yếu: phần một của bài báo tìm hiểu các quy định - tiêu chí lựa chọn Cố vấn học tập, thực trạng hoạt động và hỗ trợ quyền lợi của Cố vấn học tập; phần thứ hai xem xét đánh giá của những người làm Cố vấn học tập về những thuận lợi và khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình làm việc, bao gồm cả những yếu tố chủ quan và khách quan có thể ảnh hưởng tới hoạt động của Cố vấn học tập.

### 1. Đặt vấn đề

Cố vấn học tập - cụm từ được nhắc đến nhiều từ khi phương thức đào tạo tín chỉ được áp dụng ở bậc đào tạo Đại học ở Việt Nam. Trước tiên phải khẳng định rằng, cố vấn học tập có vai trò đặc biệt quan trọng trong đào tạo tín chỉ và ảnh hưởng đến sự thành công trong học tập, rèn luyện của sinh viên. Mỗi cố vấn học tập như là một “mắt xích” trong vòng tròn mối liên hệ giữa sinh viên - chương trình đào tạo - nhà trường. Phần lớn các trường đại học và một số trường cao đẳng hiện nay đã có những văn bản quy định ghi rõ nhiệm vụ, vai trò, quyền lợi và trách nhiệm của cố vấn học tập. Tuy nhiên, kết quả thực hiện theo các văn bản cũng như nhiệm vụ và vai trò của cố vấn học tập ở mỗi trường lại rất khác nhau.

Nhận thấy tầm quan trọng, sự mới mẻ của công việc cố vấn học tập, nhóm tác giả (do GS.TS. Trần Thị Minh Đức chủ trì) đã thực

hiện một đề tài nghiên cứu trọng điểm với sự hỗ trợ kinh phí của Đại học quốc gia Hà nội về Cố vấn học tập (2010-2012). Mục đích của nghiên cứu này nhằm tìm hiểu thực trạng hoạt động của Cố vấn học tập trong các trường đại học, qua đó phác thảo mô hình cố vấn học tập trong điều kiện đào tạo theo phương thức tín chỉ ở Việt Nam. Nghiên cứu được thực hiện chủ yếu qua phương pháp thu thập ý kiến bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu và xử lý số liệu bằng phần mềm thống kê SPSS. Trong đó, việc thu thập ý kiến bằng bảng hỏi được tiến hành trên 1564 sinh viên của 17 trường đại học trong cả nước (4 trường thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và 5 trường thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, Trường Đại học Kinh tế Huế...) và 244 giảng viên hiện là cố vấn học tập tại các trường Đại học nêu trên. Phỏng vấn sâu được thực hiện với 40 cán bộ đang là Cố vấn học tập, cán bộ phòng đào tạo,

\* Tác giả liên hệ. ĐT: 84-913094892  
E-mail: ttmduc@gmail.com

cán bộ phòng công tác chính trị học sinh sinh viên và đại diện ban lãnh đạo khoa. Tính tần suất, trung bình và tương quan là các phép đo chính mà chúng tôi sử dụng với phần mềm SPSS để xử lý số liệu thu thập được. Trong đó phép tính trung bình được chúng tôi dựa trên thang đo 3 điểm với mức điểm thấp nhất là 1 và mức điểm cao nhất là 3, khoảng cách của mỗi mức trung bình là 0.67 điểm.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ tập trung làm rõ thực trạng vài khía cạnh trong hoạt động của cố vấn học tập trong các trường đại học, như: vấn đề tên gọi, tiêu chí lựa chọn và công việc của cố vấn học tập; thời gian và quyền lợi dành cho Cố vấn học tập. Phần cuối cùng, chúng tôi đánh giá những thuận lợi và khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình thực hiện vai trò của cố vấn học tập.

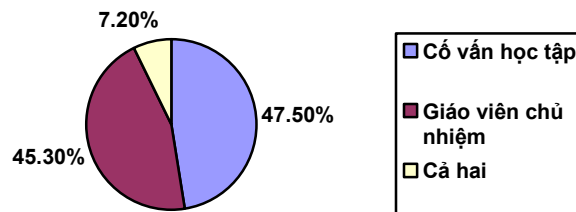
## 2. Cố vấn học tập là ai?

Những quy định về cố vấn học tập được ban hành có thể bằng văn bản kèm theo các quyết

định được ghi rõ trong Quy chế đào tạo đại học của từng trường, trong Sổ tay sinh viên hoặc trong các văn bản được đăng tải trên website của trường. Tùy theo từng trường, văn bản ghi chức danh - tên gọi của người trợ giúp sinh viên trong quá trình sinh viên xây dựng chương trình học tập của mình có thể là cố vấn học tập, cố vấn học tập kiêm Giáo viên chủ nhiệm; Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên hướng dẫn, cố vấn chương trình...[1-4]

- *Thực tế tên gọi của người trợ giúp sinh viên trong đào tạo tín chỉ*

Kết quả điều tra trên 17 trường ĐH cho thấy có 47.5% sinh viên được điều tra cho biết người trợ giúp họ có tên gọi là cố vấn học tập trong khi đó, có đến 45.3% SV cho rằng người trợ giúp học tập cho sinh viên ở trường họ được gọi là Giáo viên chủ nhiệm. Thực tế cho thấy vẫn còn trường Đại học tồn tại song song 2 chức danh cho người trợ giúp sinh viên: Cố vấn học tập và Giáo viên chủ nhiệm.



Biểu đồ 1. Tên gọi của người trợ giúp học tập cho sinh viên ở các trường Đại học.

Số liệu điều tra cho thấy hiện nay các trường Đại học mặc dù đang đào tạo sinh viên theo phương thức tín chỉ nhưng vẫn còn chức danh giáo viên chủ nhiệm, đó là các trường: Đại học Khoa học Tự Nhiên, Đại học Công nghệ và Khoa Luật (Đại học Quốc Gia Hà Nội); Đại học Kinh Tế - Luật, Đại học Bách Khoa (Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh); Đại học Sư phạm Hà Nội, và Đại học Bách Khoa Đà Nẵng. Ngoài ra, có trường còn sử dụng thuật ngữ:

Giáo viên hướng dẫn (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - TP Hồ Chí Minh), cố vấn học tập kiêm Giáo viên chủ nhiệm hay Chủ nhiệm chương trình (Trường Đại học Hoa Sen -TP Hồ Chí Minh)... để chỉ chức danh cố vấn học tập.

Kết quả điều tra trên phiếu dành cho cố vấn học tập cũng cho thấy 47.5% giáo viên cho biết họ làm công việc của cả cố vấn học tập và Giáo viên chủ nhiệm. Có thể khẳng định rằng việc phân định chức danh/tên gọi của cố vấn học tập

hiện nay chưa rõ ràng, chưa thống nhất ở các trường Đại học và điều này sẽ kéo theo trách nhiệm của người trợ giúp sinh viên trong môi trường đào tạo sinh viên theo học chế tín chỉ.

Trong đào tạo theo tín chỉ, nhiệm vụ của cố vấn học tập là giúp cho quá trình cá nhân hóa học tập của sinh viên được diễn ra một cách tốt nhất. Công việc của họ là tư vấn cho sinh viên để các em tự tổ chức và kiểm soát tốt nhất tiến trình học tập của mình, giúp sinh viên thực hiện được mục tiêu học tập của mình [5,6]. Do vậy, dù được gọi dưới nhiều tên khác nhau thì bản chất công việc của cố vấn học tập là không hề thay đổi.

Thực tế điều tra cho thấy, không ít giáo viên vẫn cho rằng, mặc dù có sự khác biệt về tên gọi, song chức năng và nhiệm vụ của Giáo viên chủ nhiệm và cố vấn học tập về cơ bản là không khác nhau. Chính vì vậy, còn rất nhiều giáo viên không thấy thoải mái khi “bị” phân công làm cố vấn học tập. Kết quả phỏng vấn của chúng tôi cho thấy nhiều cố vấn học tập phản nản là họ phải “Lo cho sinh viên về nhà ở khi sinh viên cầu cứu”, “Giải quyết về chuyện mâu thuẫn giữa các sinh viên trong lớp”, “Chia sẻ chuyện yêu đương của sinh viên”, “Giúp sinh viên đăng ký được môn học” và, v.v... Cố vấn học tập có thể chia sẻ tâm tình với sinh viên, giúp sinh viên một số việc trong khả năng của mình... Nhưng đây không phải là trách nhiệm của cố vấn học tập.

Trong cuộc thi nghiệp vụ cố vấn học tập của Trường ĐHKHXH & NV, thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (tháng 5/2011), PGS.TS Nguyễn Kim Sơn (nguyên Phó hiệu trưởng trường) đã làm rõ lý do gọi chức danh Giáo viên chủ nhiệm ở bậc Đại học là cố vấn học tập: “*Khi chuyển đổi sang phương thức đào tạo tín chỉ tức là đã có sự chuyển đổi về “chất” trong đào tạo sinh viên, sinh viên có được sự chủ động và đặc biệt là chủ động thể hiện hoạt động học tập của mình. Cố vấn học tập là người định hướng, tư vấn, giám sát hoạt động học tập của sinh viên. Khi sinh viên muốn học vượt, học sớm thì chính vai trò của cố vấn học tập lúc đó là phải giúp sinh viên được hiện thực hóa nhu cầu này của họ*”.

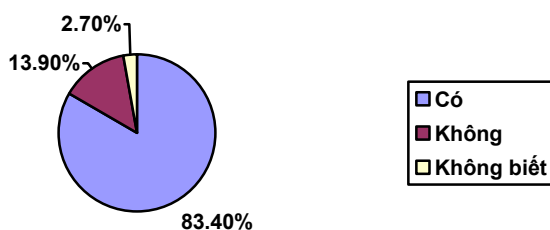
#### - Tiêu chí lựa chọn cố vấn học tập

Trong các văn bản quy định của các trường đại học hiện nay, tiêu chí lựa chọn cố vấn học tập phải là giảng viên có từ 2 đến 3 năm kinh nghiệm giảng dạy trở lên và đạt tối thiểu trình độ thạc sĩ. Thực tế điều tra cho thấy có những tiêu chí không được ghi trong văn bản nhưng rất nhiều trường thực hiện, đó là lựa chọn những cố vấn học tập là giảng viên trẻ tuổi (thậm chí có khoa cố vấn học tập không phải là giảng viên), nhiệt tình, thành thạo sử dụng mạng và có thời gian. Kết quả khảo sát cho thấy đội ngũ cố vấn học tập ở các trường đại học hiện nay tương đối trẻ. Trong nghiên cứu này, số lượng cố vấn học tập có độ tuổi từ 25-35 chiếm 78.3%. Theo lý giải của cán bộ đang làm cố vấn học tập thì: “*Cán bộ trẻ thường có thời gian*”, “*Cán bộ trẻ mới ra trường, vừa trải qua thời kỳ sinh viên nên có thể hiểu sinh viên rõ hơn, hiểu phong cách dạy của các thầy cô mà mình đã được học*”, “*Đào tạo theo hệ thống tín chỉ cần phải am hiểu về mạng công nghệ thông tin*” hay “*giảng viên trẻ thường không để ý nhiều đến vấn đề thù lao*”. (Các cố vấn học tập trường ĐH Kinh tế Quốc dân, trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, ĐH Bách Khoa TP Hồ Chí Minh; chuyên viên phòng đào tạo trường ĐH Giáo dục, chuyên viên phòng chính trị công tác học sinh sinh viên trường ĐH Kinh tế - Luật TP Hồ Chí Minh).

Kết quả phỏng vấn còn cho thấy vẫn còn nhiều ý kiến trái chiều trong việc lựa chọn tiêu chí cho người làm cố vấn học tập. Trong đó, các ý kiến lựa chọn tập trung vào kinh nghiệm về chuyên môn, khả năng định hướng tốt cho sinh viên trong việc lựa chọn môn học, phát triển chuyên ngành, những gợi ý về nơi làm việc...: “*Cố vấn học tập nhất thiết phải do một người có trình độ chuyên môn và có kinh nghiệm nghề nghiệp thì mới có thể tư vấn cho các em sinh viên một cách tốt nhất cho quá trình học tập, đăng ký môn học và đặc biệt là tham gia nghiên cứu khoa học, làm nghiên cứu, viết bài chung như thế nào*” (giảng viên nam, Khoa Toán - Lý, Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội).

Như vậy, tùy vào quan điểm của mỗi cơ sở đào tạo mà việc lựa chọn vị trí Cố vấn học tập có sự khác nhau. Có lẽ điều quan trọng hơn cần xem xét là các Văn bản hướng dẫn nhiệm vụ cho cố vấn học tập. Kết quả điều tra cho thấy có 83.4% cố vấn học tập cho biết là khoa (Viện hay Trường) họ có văn bản quy định và hướng dẫn vai trò, chức năng của cố vấn học tập; 16,6% cố vấn học tập không biết rõ cơ sở đào tạo của mình có văn bản hướng dẫn công tác cố vấn học tập hay không (Thực tế trường đại học nào cũng có các văn bản nói về công tác cố vấn học tập/Giáo viên chủ nhiệm).

- Văn bản hướng dẫn nhiệm vụ của cố vấn học tập



Biểu đồ 2: Hiểu biết của cố vấn học tập về các văn bản quy định nhiệm vụ của mình.

Các trường hiện đã có văn bản ghi rõ vai trò, trách nhiệm, quyền lợi của cố vấn học tập, tuy nhiên chưa có trường nào có được một tài liệu (hoặc gọi là cẩm nang cố vấn học tập) hướng dẫn quy trình hoạt động cố vấn học tập. Ví dụ: Quy trình và nội dung tư vấn của cố vấn học tập; cố vấn học tập sẽ làm gì sau khi tư vấn cho sinh viên mới nhập học, họ sẽ làm gì tiếp theo trong tiến trình giúp đỡ sinh viên và họ sẽ tư vấn gì cho sinh viên năm cuối... Do vậy, việc biên soạn cuốn “Cẩm nang dành cho cố vấn học tập” là cần thiết cho hoạt động cố vấn học tập.

- Số lượng sinh viên mà cố vấn học tập quản lý

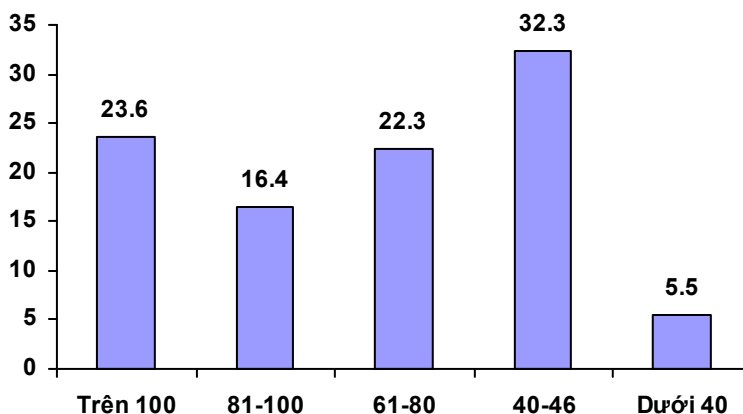
Hiện nay ở hầu hết các trường đại học đang có hình thức cố vấn học tập quản lý sinh viên theo khóa học. Số lượng sinh viên mà mỗi cố

Theo ý kiến của nhiều cố vấn học tập, các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ của cố vấn học tập đôi khi không phù hợp với công việc thực tế của họ. Như một cố vấn học tập chia sẻ: “Em đọc văn bản quy định thì cũng hiểu rằng cố vấn học tập là tư vấn cho sinh viên học môn gì, lựa chọn các môn ra sao. Nhưng ở Viện em thì không có cơ hội để lựa chọn mấy. Vì đã vào chuyên ngành thì tất cả sinh viên năm thứ 2, khoảng tầm 300 em đều phải học một số môn chung nào đó, rồi chia thành các chuyên ngành hẹp. Gần như sinh viên không có điều kiện để chọn môn học. Vậy, nhiệm vụ của cố vấn học tập khi đó chỉ còn là động viên, nhắc nhở các em học tập và cảnh báo những em có điểm ở mức độ nguy hiểm” (Nữ. Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội).

vấn học tập phải chịu trách nhiệm quản lý sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng tư vấn của họ. Kết quả điều tra cho thấy có 16.4% cố vấn học tập quản lý từ 81-100 sinh viên và có 21.3% cố vấn học tập quản lý trên 100 sinh viên. Thực trạng trên cho thấy phần nào công việc của cố vấn học tập đang bị quá tải. Như ý kiến của một cố vấn học tập khoa Công nghệ thông tin. (ĐHKH Tự Nhiên TP HCM): “Khoa của tôi có khoảng 1600 sinh viên và chỉ có 4 cố vấn học tập, điều đó có nghĩa là mỗi cố vấn học tập chịu trách nhiệm quản lý khoảng 400 sinh viên. Trong khi đó sinh viên có thể gửi hàng trăm email mỗi ngày vào hộp thư chung dành cho cố vấn học tập. Như vậy việc trả lời mail sớm cho sinh viên thực sự là một sức ép bởi nhu cầu tư vấn của một khối lượng lớn sinh viên như vậy thực sự là quá tải”. Cũng như vậy, ở trường

ĐH Hoa Sen (TP HCM) mỗi cố vấn học tập phải quản lý, tư vấn cho khoảng 300 sinh viên không kể năm thứ 2 hay năm thứ 3 và tất cả

mọi việc sinh viên đều có thể đến gặp cố vấn học tập để hỏi. (Nữ. cố vấn học tập Khoa quản lý nhà hàng khách sạn. Trường ĐH Hoa Sen).



Biểu đồ 3: Số lượng sinh viên mà mỗi cố vấn học tập quản lý.

Công việc của cố vấn học tập phải “theo sát” quá trình học tập của sinh viên. Để làm được điều này, các cố vấn học tập phải là người hiểu rất rõ tình trạng học tập và khả năng của sinh viên. Khi phải quản lý và tư vấn cho một nhóm sinh viên quá lớn, cố vấn học tập sẽ có khó khăn cho việc giúp sinh viên xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cá nhân. Mặt khác, điều này cũng gây khó khăn trong việc đánh giá, đo lường kết quả làm việc của cố vấn học tập.

- Thời gian làm việc với sinh viên của cố vấn học tập

Hiện nay các quy định về thời gian làm việc cùng sinh viên của cố vấn học tập ở các trường đại học là rất khác nhau. Phần lớn các trường đều có quy định cố vấn học tập tư vấn cho sinh viên từ 1-2 tiết/tuần, nhưng có trường chỉ quy định 1-2 tiết/tháng, hoặc tối thiểu là 1-2 tiết/kỳ [7,8]. Ở một số trường lại có quy định cố vấn học tập phải trực ở khoa 2 lần/tuần để tiếp sinh viên. Riêng một số trường đại học có chuyên viên phòng đào tạo là cố vấn học tập (như Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG thành phố HCM) thì trung bình họ phải tư vấn cho sinh viên trong khoảng thời gian từ 2-3 giờ/ngày. Vào thời

điểm đầu hoặc cuối học kỳ, thời gian tư vấn sẽ lên đến 5-6 giờ/ngày.

Kết quả điều tra của chúng tôi cho thấy có 91.2% Cố vấn học tập là giáo viên cho rằng đã thực hiện gặp sinh viên từ 1-2 lần/kỳ học. Có không ít ý kiến phỏng vấn cho rằng, thời gian tư vấn cho sinh viên của cố vấn học tập là không thể tính được: “Sinh viên thì có rất nhiều thứ để hỏi và hỏi bất cứ khi nào do vậy không chỉ tính thời gian Cố vấn học tập gặp gỡ trực tiếp sinh viên mà còn phải tính đến thời gian họ trả lời điện thoại, email hay chat với sinh viên (cố vấn học tập khoa Lịch sử, Trường ĐHKHXH và NV Hà Nội).

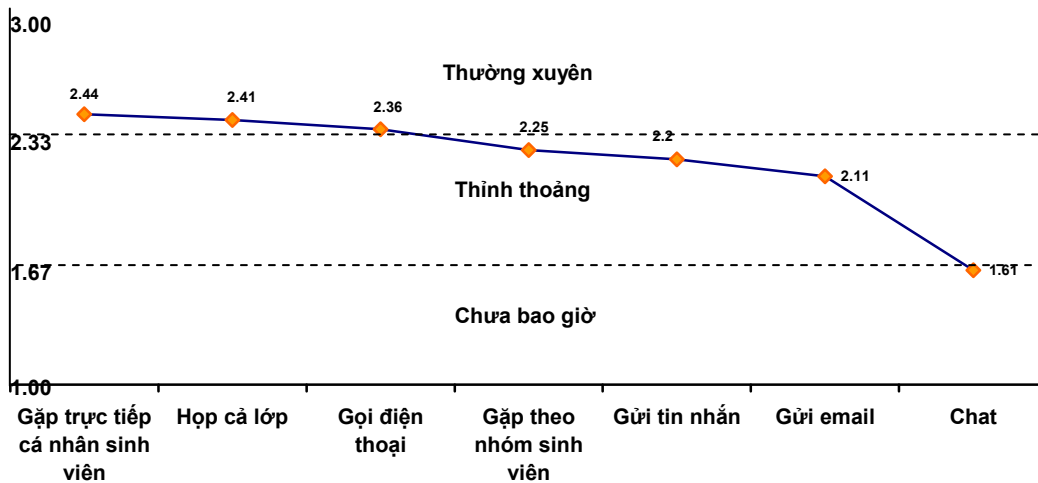
Với những trường có quy định Cố vấn học tập phải gặp sinh viên 1-2 tiết/tuần, hoặc 1-2 tiết/tháng thì sinh viên (và cố vấn học tập) lại “Cảm thấy vẫn chưa đủ thời gian để tư vấn”. Ngược lại, với những trường quy định Cố vấn học tập chỉ gặp sinh viên 2 buổi/kỳ (mỗi lần khoảng 90 phút) thì buổi đó cố vấn học tập cho rằng họ “Thừa thời gian để làm việc với sinh viên”. Hai nhận xét này cho thấy thời gian mà các trường quy định cố vấn học tập gặp sinh viên là khoảng thời gian tối thiểu còn trên thực tế lượng thời gian này được cảm nhận là nhiều

hay ít đối với công tác trợ giúp sinh viên là rất khác biệt đối với từng cố vấn học tập.

- *Hình thức liên lạc với sinh viên của cố vấn học tập*

Biểu 4 cho thấy các hình thức liên lạc của cố vấn học tập với sinh viên là: Gặp trực tiếp với cá

nhân sinh viên, gặp theo nhóm sinh viên, họp cả lớp, gọi điện thoại, gửi tin nhắn, gửi email. Trong đó, các hình thức được đánh giá ở mức “thường xuyên” gồm: Gặp trực tiếp cá nhân sinh viên (điểm TB -2.44), họp cả lớp (điểm TB -2.41) và gọi điện thoại (điểm TB -2.36).



Biểu đồ 4: Hình thức liên lạc của Cố vấn học tập với sinh viên.

Các hình thức liên lạc của cố vấn học tập được đánh giá ở mức “thành thạo” bao gồm: gặp theo nhóm sinh viên (điểm TB -2.25), gửi tin nhắn (điểm TB -2.2) và gửi email (điểm TB -2.11). Duy chỉ có tư vấn qua chat là hình thức ít được Cố vấn học tập sử dụng nhất khi liên lạc với sinh viên (điểm trung bình 1.61 - mức gần như chưa bao giờ).

- *Hỗ trợ quyền lợi cho cố vấn học tập*

Quy định về điều kiện hỗ trợ và quyền lợi cho cố vấn học tập được ghi trong văn bản ở hầu hết các trường đã điều tra (ĐHQGHN, ĐHQG thành phố HCM, ĐHSP Hà Nội...) như sau: cố vấn học tập được giảm số giờ dạy định mức, hưởng phụ cấp theo quy định; được bố trí thời gian tham gia khóa tập huấn nghiệp vụ cố vấn học tập.

Đối chiếu những quy định trên văn bản với thực tế công việc mà các cố vấn học tập phải thực hiện cho thấy, hiện nay các Khoa, Trường trả phụ cấp cho công việc bằng tiền tính theo

tháng, hoặc giảm giờ dạy hoặc tính theo năm (Dù là cách tính gì thì cuối cùng cũng có thể quy được ra tiền).

Về cách tính phụ cấp trách nhiệm, ở một số trường, khoản tiền cấp cho cố vấn học tập nhiều hay ít còn phụ thuộc vào việc xếp loại thứ bậc A, B, C hay D. “*Phụ cấp hiện nay dành cho Cố vấn học tập tùy thuộc vào mức đánh giá của Cố vấn học tập. Nếu được đánh giá loại A thì cố vấn học tập sẽ nhận được 180.000; loại B thì 160.000 và loại C là 120.000*”. (cố vấn học tập trường ĐH Bách Khoa [4], ĐH Kinh tế Quốc dân, ĐH Công Nghiệp...). Cố vấn học tập bị coi là chưa hoàn thành nhiệm vụ, ví dụ (ở một số trường), như không gửi thư về gia đình sinh viên để thông báo kết quả học tập, hoặc không đeo thẻ giảng viên: “*Trường anh mà quên đeo thẻ giảng viên hoặc chưa hoàn thành trách nhiệm thì sẽ bị trừ từ 200 xuống còn 160 ngàn gì đó*” (Nam, cố vấn học tập trường ĐH Công Nghiệp -HN).

Bảng 1: Phụ cấp trách nhiệm Cố vấn học tập (tính trong các trường được nghiên cứu)

Mức phụ cấp	Tỷ lệ (%)
Dưới 500 ngàn	34.6
Từ 500 ngàn -1triệu	18.4
1triệu -2 triệu	13.7
Trên 2 triệu	6.4
Không có phụ cấp trách nhiệm	6.0
Không biết về khoản tiền này	10.3
Trừ giờ giảng/năm	10.7

Việc phụ cấp cho cố vấn học tập ở các trường đại học hiện nay rất khác nhau, điều này phụ thuộc vào điều kiện vật chất của trường, lượng công việc mà cố vấn học tập được yêu cầu. Kết quả điều tra cũng cho thấy có tới 34.6% cố vấn học tập nhận được thù lao dưới mức 500 ngàn/ năm. Như vậy tính ra là mỗi tháng họ chỉ nhận được khoảng 50 ngàn đồng hỗ trợ công việc tư vấn học tập cho sinh viên. Có thể nói đây là mức tương thù lao tương đối thấp, số tiền này có thể chưa đủ để cố vấn học tập trả tiền điện thoại liên hệ với sinh viên. Đáng chú ý hơn, có 16.3% số cố vấn học tập không nhận được phụ cấp trách nhiệm và cũng không biết về khoản tiền này. Chỉ có 6.4% cố vấn học tập nhận được khoản phụ cấp trên 2 triệu/năm. Kết quả khảo sát trong 17 trường đại học cho thấy: trường ĐH Bách Khoa Hà Nội và trường ĐH Kinh tế Quốc dân Hà Nội là hai trường có phụ cấp cho cố vấn học tập cao nhất (số cố vấn học tập nhận được hỗ trợ trên 2 triệu/năm chủ yếu rơi vào 2 trường này).

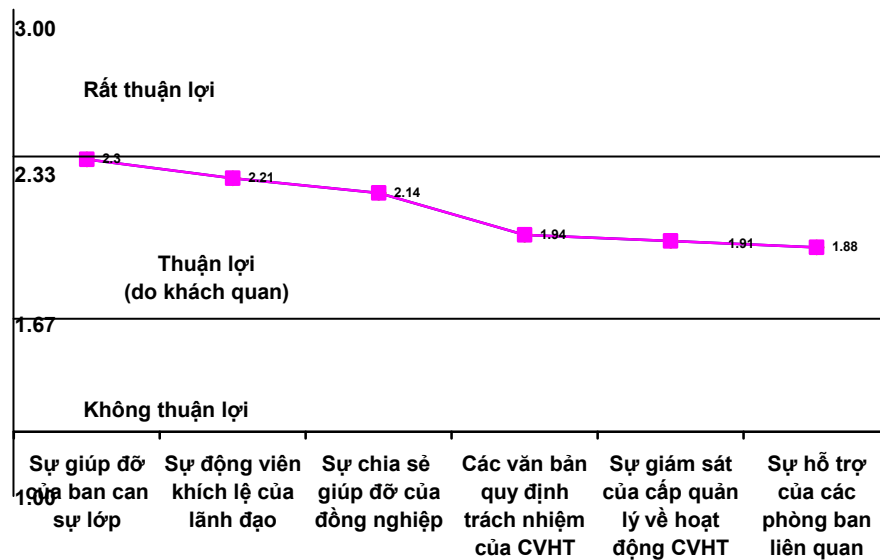
### 3. Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong công tác cố vấn học tập

Những quy định, tiêu chí lựa chọn hay điều kiện hỗ trợ và quyền lợi là những yếu tố cơ bản có ảnh hưởng tới hoạt động của cố vấn học tập. Tuy nhiên, những con số nêu trên của nghiên cứu mới thể hiện một phần những bất cập trong hoạt động cố vấn học tập hiện nay. Để làm cụ thể hơn vấn đề này, chúng tôi đã tìm hiểu đánh giá từ chính những người làm công tác cố vấn

học tập về những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động cố vấn học tập hiện nay trong các trường đại học.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi chỉ ra rằng, không có một yếu tố nào trong những mục chúng tôi nêu ra được đánh giá “rất thuận lợi”. Tất cả các yếu tố đều chỉ dừng ở mức “thuận lợi” và “không thuận lợi”. Trong đó hai yếu tố được đánh giá cao nhất là “Sự giúp đỡ của ban cán sự lớp” (ĐTB: 2.3) và “Sự nhiệt tình của sinh viên” đều là nguyên nhân khách quan.

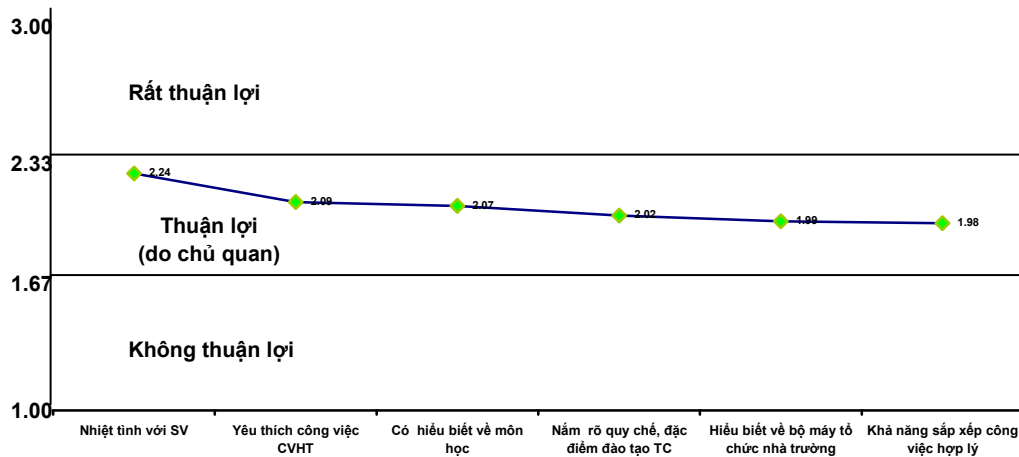
Trong thời điểm các trường đại học mới ở giai đoạn đầu chuyển đổi từ hình thức đào tạo niên chế sang đào tạo tín chỉ, Ban cán sự lớp vẫn là lực lượng trợ giúp đặc lực cho cố vấn học tập. Trong nghiên cứu của chúng tôi, “Sự trợ giúp của ban cán sự lớp” được các cố vấn học tập đánh giá là yếu tố thuận lợi nhất trong quá trình đảm nhiệm vai trò. Đây là đánh giá duy nhất gần đạt mức “Rất thuận lợi” trong nghiên cứu này. Lợi thế của Ban cán sự lớp là nắm bắt được quá trình học tập của các thành viên trong lớp như ai là những người hay nghỉ học, học hành chểnh mảng hoặc có các vấn đề cá nhân như tài chính, gia đình... Những thông tin này có thể được ban cán sự lớp thông báo lại cho cố vấn học tập, giúp cố vấn học tập giám sát tốt hơn quá trình học tập của sinh viên trên lớp. Ngoài ra, ban cán sự lớp cũng nắm khá rõ các quy định, quy chế cơ bản của nhà trường nên đôi khi họ cũng có thể giải đáp những thắc mắc thường gặp của các sinh viên trong lớp giúp cố vấn học tập giảm bớt được áp lực công việc.



Biểu đồ 5: Đánh giá mức độ thuận lợi khách quan trong hoạt động cố vấn học tập

Một điểm thuận lợi khác cần kể đến là “Sự động viên, khích lệ của lãnh đạo khoa” đối với công việc cố vấn học tập. Điều này thể hiện rõ trong nghiên cứu của chúng tôi, cả hai yếu tố “Sự động viên, khích lệ của lãnh đạo khoa” (ĐTB là 2.21) và “Sự giúp đỡ, chia sẻ của đồng

nghiep” (ĐTB là 2.14) đều được các thầy/cô đánh giá ở mức “thuận lợi” trong việc đảm nhiệm vai trò cố vấn học tập. Qua đó có thể thấy, trên tinh thần chung thì cả lãnh đạo, giảng viên và sinh viên đều nhận thức được tầm quan trọng của cố vấn học tập.



Biểu đồ 6: Đánh giá mức độ thuận lợi chủ quan trong hoạt động Cố vấn học tập.

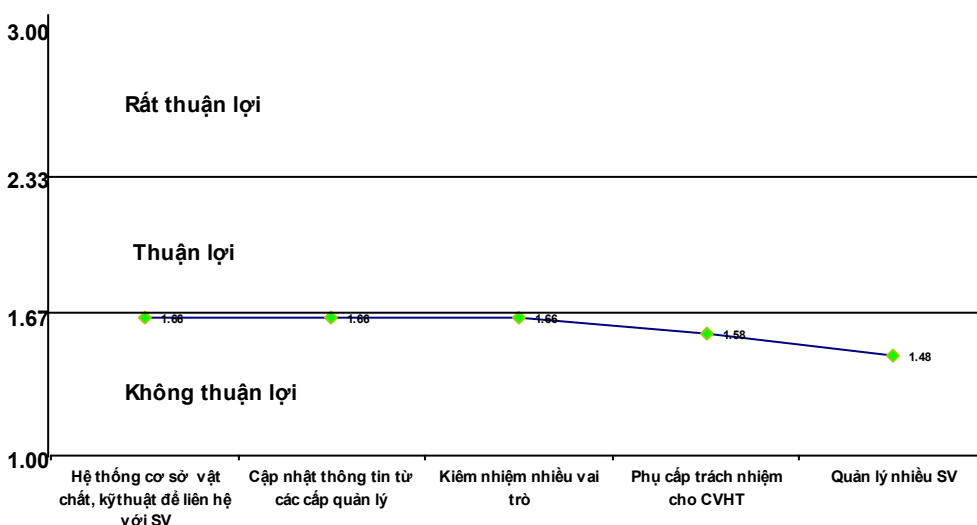
Trong các yếu tố thuận lợi từ góc độ chủ quan của cố vấn học tập, “Nhiệt tình với sinh viên” được đánh giá ở mức “thuận lợi”. Đây là yếu tố được đánh giá cao thứ hai trong tất cả các mục được liệt kê trong nghiên cứu (ĐTB:

2.24). Yêu thích công việc (ĐTB: 2.08), có hiểu biết về chuyên môn (ĐTB: 2.07) và về những quy chế trong đào tạo tin (ĐTB: 2.02) cũng được coi là một điểm thuận lợi đối với giảng viên là cố vấn học tập. Như số liệu ở trên đã



cho thấy, phần lớn cố vấn học tập ở các trường đại học là những giảng viên trẻ tuổi. Khoảng cách gần về tuổi tác giúp cố vấn học tập trẻ dễ tiếp xúc và đồng cảm với sinh viên trong các vấn đề về cuộc sống nói chung và cuộc sống học tập nói riêng của một người trẻ. Nhiều cố vấn học tập trẻ mới chỉ rời xa giảng đường chưa lâu nên trên ai hết, họ hiểu những khó khăn mà sinh viên phải đối mặt trong cuộc sống và học tập. Chính vì vậy, lòng nhiệt tình, yêu thích công việc và sự hiểu biết là những điều không hề thiếu ở những cố vấn học tập trẻ tuổi này.

Kết quả xử lý số liệu qua phần mềm SPSS cũng chỉ ra rằng “Sự động viên, khích lệ của lãnh đạo khoa” có mối tương quan thuận với “Sự yêu thích đối với công việc của CVHT” ( $r = 0.58, p < 0.01$ ). Qua đó cho thấy sự ủng hộ của cấp lãnh đạo là một yếu tố rất quan trọng trong việc hình thành nên niềm đam mê, yêu thích đối với công việc của cố vấn học tập. Hy vọng từ kết quả này, các cấp lãnh đạo khoa sẽ dành sự quan tâm và đầu tư một cách thích đáng hơn cho cố vấn học tập trong thời gian tới.



Biểu đồ 7: Đánh giá mức độ không thuận lợi trong hoạt động Cố vấn học tập.

Ngoài những thuận lợi trong công tác cố vấn học tập, vẫn còn tồn tại không ít khó khăn gây ảnh hưởng tới hoạt động của cố vấn học tập. Mức độ “không thuận lợi” điển hình nhất chính là: Quản lý một lượng sinh viên quá lớn (ĐTB: 1.48). Khi được hỏi về việc quản lý số lượng sinh viên, Nguyễn A.T (Cố vấn học tập trường ĐH KHXH&NV Hà Nội) chia sẻ: “Số sinh viên quá nhiều, chẳng hạn như lớp K55 Tâm lý học có 76 sinh viên. Mỗi em lại có khả năng, năng lực khác nhau, có kiến thức nền tảng từ cấp 3 khác nhau.... Số lượng sinh viên nhiều như thế thì theo sát từng sinh viên là khó”.

Phụ cấp cũng là một vấn đề mà nhiều cố vấn học tập trăn trở. Hiện vẫn chưa có một quy chế nào về tiền lương hay phụ cấp đối với công

việc cố vấn học tập. Do đồng nhất vào một người, một chức danh nên hiện nay những giảng viên kiêm nhiệm vai trò cố vấn học tập hưởng phụ cấp trách nhiệm theo chức danh Giáo viên chủ nhiệm. Điều này giải thích vì sao “Phụ cấp trách nhiệm đối với cố vấn học tập” bị đánh giá kém thuận lợi thứ hai ở bảng đánh giá mức độ thuận lợi trong nghiên cứu của chúng tôi (ĐTB: 1.58). Điều tra thực tế cho thấy, số tiền phụ cấp cho cố vấn học tập dao động từ vài trăm nghìn/học kỳ cho tới hơn một triệu đồng/năm, con số khác nhau tùy theo trường. Nhìn chung, khoản tiền phụ cấp này là rất khiêm tốn. Trong khi hàng ngày cố vấn học tập không chỉ trao đổi trực tiếp với sinh viên, mà còn phải sử dụng các phương thức trao đổi

khác, như gọi điện thoại, gửi thư điện tử... Điều này đòi hỏi nhiều thời gian, công sức và thậm chí là tiền bạc. Ý thức trách nhiệm công việc và sự nhiệt huyết với sinh viên có lẽ là những nguồn lực tinh thần giúp các cố vấn học tập vượt qua được sự hạn chế này.

Phần lớn cố vấn học tập hiện nay vẫn thường đảm nhiệm nhiều công việc một lúc, họ vừa làm giảng viên, vừa đi dạy, nghiên cứu khoa học, vừa làm cố vấn học tập, làm trợ lý, đảm nhận các vị trí khác... Việc gánh vác cùng lúc nhiều vai trò sẽ không tạo ra được hiệu suất cao nhất cho các công việc mà họ tham gia. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi chỉ ra rằng: “Kiêm nhiệm cùng lúc nhiều vai trò: Giảng viên, Giáo viên chủ nhiệm, CVHT” được đánh giá ở mức “không thuận lợi” (điểm trung bình: 1.66). Đánh giá này phần nào đã phản ánh những gánh nặng công việc mà cố vấn học tập phải đảm nhiệm. Ngoài những hạn chế nêu trên thì những yếu tố như sự thiếu ổn định của hệ thống công nghệ thông tin hay việc thiếu chú trọng trong công tác tập huấn cho cố vấn học tập... cũng được xem là những nhân tố ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động của cố vấn học tập.

Có thể nói, việc chuyển đổi mô hình đào tạo theo tín chỉ đã tạo ra không ít khó khăn cho việc tổ chức, sắp xếp, đăng ký môn học... Sự thay

đổi này đã gây lên nhiều áp lực đối với cố vấn học tập. Bài viết chỉ ra thực tế hoạt động của cố vấn học tập trong 17 trường đại học, qua đó nêu lên những hạn chế đang là rào cản cho sự hoàn thiện về hoạt động cố vấn học tập trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và đào tạo, *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*, (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/ QĐ - BGDĐT), 8/2007.
- [2] <http://www.gdtd.vn/channel/3062/201007/GV-co-van-hoc-tap-dac-biet-quan-trong-trong-dao-tao-theo-hoc-che-tin-chi-1930157/>.
- [3] <http://www.ueh.edu.vn/?ArticleId=7a7f312e-61d6-4bb1-8d52-81ea4e9c9bef>
- [4] <http://ctsv.hut.edu.vn/tabid/493/default.aspx>
- [5] Nguyễn Ngọc Hội, *Bước chuẩn bị cho đào tạo theo học chế tín chỉ*, 2009.
- [6] Nguyễn Văn Vinh, *Vài trao đổi về công tác Cố vấn học tập trong môi trường đào tạo theo hệ thống tín chỉ*, 2009.
- [7] *Quy chế học sinh - sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội và Quy chế học sinh - sinh viên Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh*, 2010.
- [8] Trường Đại học Cần Thơ, *Hội nghị nâng cao vai trò của cố vấn học tập*, 6/2011.

## Academic advising in universities

Tran Thi Minh Duc, Kieu Anh Tuan

*Center for Women's studies, Vietnam National University, Hanoi  
144 Xuan Thuy, Hanoi, Vietnam*

These results are derived from our study which is led by prof. Tran Thi Minh Duc, with financial assistance of Vietnam National University, Hanoi. This study aims to understand the reality of Academic advising in universities. It is conducted on 1564 students of 17 universities nationwide and 244 lecturers who hold the post of Academic advisor in those universities. This paper focuses primarily on two parts: the first part seeks to understand the regulations and criteria for selecting Academic advisor, the reality of Academic advising activities, support and benefit for Academic advisor; the second part examines the assessment of advantages and disadvantages that could affect Academic advising activities.